

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày 04-01-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hứa Văn Trung

Ông Hoàng Mạnh Sắn

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Bà Phạm Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/TLST-HS, ngày 06/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST - HS, ngày 22/12/2023 đối với bị cáo:

Lô Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 5 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D và bà Vy Thị K; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 35/201-218/HSST, ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 29/7/2019 Lô Văn H đã chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định của bản án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2023, tạm giam từ ngày 25/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

*Người chứng kiến:* Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, tổ công tác Công an xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang trong cặp quần bên trái của Lô Văn H, sinh năm 1991, trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có cất giấu 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong đựng chất bột màu trắng. Lô Văn H khai nhận là ma túy H1. Tang vật, đồ vật, tài sản thu giữ, tạm giữ gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là chất ma túy.

Bản Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,110 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Lô Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy Heroin từ năm 2018 đến nay. Khi có nhu cầu sử dụng ma túy, Lô Văn H thường ra khu vực thị trấn Đ huyện C nhờ những người nghiện (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua ma túy hộ. Thông qua những người nghiện khác mách bảo H biết khu vực bãi đất trống gần xưởng da trâu thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có người đàn ông bán ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 19/9/2023 Lô Văn H một mình đi bộ từ nhà đến khu vực bãi đất trống gần xưởng da trâu thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và tìm người đàn ông bán ma túy (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua một gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Lô Văn H đi về nhà để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 05/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lô Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai diễn biến hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận biết đó là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

Về án phí: Bị cáo Lô Văn H là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến ông Hoàng Văn T vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các diễn biến hành vi phạm tội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lô Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,110 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lô Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Lô Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Nhà nước Việt Nam đã nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 11/10/2023 thể hiện: Bị cáo là tự do, không có việc làm ổn định, bản thân và gia đình không có tài sản có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ghi chữ "Quả tang Lô Văn H", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,094 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ).

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lô Văn H, Lô Văn H khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[12] Về án phí: Bị cáo Lô Văn H là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lô Văn H 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/9/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ viết tay họ tên của Lô Văn H, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,094 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ).

*(Cụ thể, chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 05/12/2023).*

4. Về án phí: Bị cáo Lô Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lương Thị Mỹ Hạnh**